

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Mai Văn Đ**, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Số nhà 445C, đường Tr, tổ 8, phường Tr1, thành phố T, tỉnh T.

Bị đơn: Bà **Khổng Thị H**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ1, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Văn Đ và bà Khổng Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Ông Mai Văn Đ và bà Khổng Thị H không có con chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Ông Mai Văn Đ và bà Khổng Thị H không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Ông Mai Văn Đ tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại ông Đáo số tiền 150.000 đồng còn lại trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chuyển số tiền 300.000 đồng ông Đáo đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000350 ngày 07/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình để thi hành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
(UBND phường Đ2, thành phố T, tỉnh T;
GCNKH số 30 ngày 27/9/2012);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý